TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN TRE** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 29/9/2017
V/v Ly hôn giữa chị L và anh Ph

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE - TỈNH BẾN TRE

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Như Phương.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Phan Công Chiến.
2. Bà Phạm Thu Hồng.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Hồ Thị Yến Nhi – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân*** *thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hồng Nga – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 290/2017/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 6 năm 2017 về tranh chấp "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54a/2017/QĐXX-ST ngày 18 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Bà Trần Thị Mỹ L, sinh năm 1988. Có mặt.

Địa chỉ: đường NĐC, khu phố A, phường B, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

* *Bị đơn*: Ông Hồ Văn Ph, sinh năm 1985.

Địa chỉ: đường NĐC, khu phố A, phường B, thành phố BT, tỉnh Bến Tre. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 27/6/2017, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Trần Thị Mỹ L trình bày:

Chị và anh Ph tự nguyện tìm hiểu và cưới nhau năm 2013, đến năm 2014 có làm thủ tục đăng ký kết hôn. Sau khi cưới vợ chồng sống chung với cha mẹ ruột của anh Ph tại Vũng Tàu, cuộc sống chung yên ổn và hạnh phúc. Từ khi sinh con thì chị ở nhà chăm sóc con, anh Ph đi làm nhạc công cho ban nhạc nên thường xuyên vắng

nhà. Đến đầu năm 2016, giữa chị và cha mẹ chồng phát sinh mẫu thuẫn nên chị và anh Ph về Bến Tre thuê nhà trọ gần nhà cha mẹ ruột của chị để sinh sống. Từ khi trở về Bến Tre đến nay chị vẫn chưa đi làm do con còn nhỏ, anh Ph vẫn là nhạc công nên tiếp tục vắng nhà thường xuyên. Sau đó giữa chị và anh Ph phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do anh Ph nói dối chị về vấn đề tiền bạc, anh cho người khác mượn tiền nhưng không nói với biết, tính tình giữa hai người cũng không còn phù hợp nên thường xuyên xảy ra tranh cãi, anh Ph còn có những lời lẽ xúc phạm người thân của chị. Giữa vợ chồng có tự thỏa thuận chia tay và sống ly thân cách nay khoảng 06 tháng, từ khi ly thân thì hàng tháng anh Ph vẫn gửi tiền cho chị nuôi con. Do xác định tình cảm vợ chồng không còn nên chị yêu cầu Tòa giải quyết được ly hôn với anh Ph. Nếu yêu cầu được chấp nhận thì sau khi ly hôn chị sẽ đi làm để tạo thu nhập cho cuộc sống riêng, công việc dự kiến là đi hát ở các đám tiệc. Thời gian đầu thì cha mẹ ruột sẽ hỗ trợ chị trong việc nuôi con nhỏ.

Về con chung: có Hồ Hoài M, sinh ngày 01/6/2014 hiện đang sống chung với chị L. Chị yêu cầu được tiếp tục nuôi cháu M. Trong quá trình giải quyết vụ án chị có yêu cầu anh Ph cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 4.000.000 đồng, tại phiên tòa chị L rút lại yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Hồ Văn Ph trình bày: anh hoàn toàn thống nhất với lời trình bày của chị L về thời gian và địa điểm kết hôn. Trong quá trình chung sống vợ chồng không có mẫu thuẫn, chỉ là cải vã bình thường, việc anh cho người khác mượn tiền mà không nói cho vợ biết là vì không muốn vợ lo lắng do người mượn tiền không có khả năng trả và đã bỏ trốn. Về vấn đề không tôn trọng gia đình vợ là do khi hai vợ chồng cãi nhau anh không kiềm chế được nên có lớn tiếng chứ không nghiêm trọng như vợ anh đã trình bày. Anh thừa nhận lỗi của mình và hứa sẽ thay đổi. Vì vẫn còn thương vợ, thương con rất nhiều, muốn vợ chồng hàn gắn nên không đồng ý ly hôn. Trường hợp Tòa án cho ly hôn thì anh đồng ý để cháu Hồ Hoài M, sinh ngày 01/6/2014 sống với mẹ, hàng tháng anh sẽ cấp dưỡng nuôi con 4.000.000 đồng. Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán từ khi thụ lý vụ án cho đến khi xét xử, của Hội đồng xét xử tại phiên tòa và của người tham gia tố tụng là đúng với quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của nguyên đơn.

XÉT THẤY:

[1] Chị Trần Thị Mỹ L và anh Hồ Văn Ph tự nguyện kết hôn vào năm 2014 và đã được Ủy ban nhân dân phường B, thành phố BT, tỉnh Bến Tre cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 13/2014 vào ngày 14/4/2014 nên được xem là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Do anh Ph hiện cư trú trên địa bàn thành phố

Bến Tre nên Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre thụ lý giải quyết vụ kiện về "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*" nêu trên là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28 và điểm a, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Tại phiên tòa, chị L vẫn giữ nguyên quan điểm xin được ly hôn với anh Ph. Tại bản tự khai và biên bản hòa giải ngày 28/7/2017, anh Ph không đồng ý ly hôn vì còn thương vợ và thương con, muốn vợ chồng hàn gắn để cùng nuôi dạy con nên người. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án có tiến hành xác minh đối với bà Nguyễn Thị Thu V là mẹ ruột của chị L thì được biết: cách nay hơn 1 năm giữa chị L và anh Ph có xảy ra cự cãi, lúc mẫu thuẫn thì bà không nghe, sau đó chỉ nghe con gái kể lại. Gia đình có đứng ra dàn xếp vài lần, lúc giãn hòa thì anh Ph chỉ im lặng, không phản ứng gì. Thường ngày, anh Ph cư xử với cha mẹ vợ vẫn bình thường, những lời lẽ xúc phạm thì anh Ph không trực tiếp nói mà chỉ nghe con gái kể lại. Trong việc ly hôn này bà không có ý kiến gì vì con gái đã lớn thì tự quyết định. Tòa án có tiến hành xác minh thêm tại địa phương thì được biết: việc mẫu thuẫn giữa anh chị thì địa phương không nắm rõ tình trạng do trước đây anh chị sống tại Vũng Tàu, thời gian gần đây thì chị L có về sống tại địa phương nhưng không thấy sống cùng anh Ph. Hội đồng xét xử xét thấy quan hệ hôn nhân giữa chị L, anh Ph còn có khả năng hàn gắn được, chưa trầm trọng đến mức phải ly hôn. Anh Ph có cam kết sẽ sửa đổi tính tình để khắc phục những mâu thuẫn hiện tại. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị L nhằm tạo thêm thời gian và cơ hội cho anh chị hàn gắn quan hệ vợ chồng. Nếu sau thời gian 01 năm mà tình trạng hôn nhân không cải thiện được thì căn cứ vào quy định tại điểm b khoản 3 Điều 192 Bộ Luật Tố tụng dân sự năm 2015 chị L được quyền khởi kiện lại.

[3] Do Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị L nên không xem xét giải quyết về con chung, tài sản chung và nợ chung.

[4] Tòa án tiến hành tống đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa cùng giấy triệu tập để dự phiên tòa nhưng anh Ph vẫn vắng mặt không lý do. Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt bị đơn.

[5] Về án phí: Án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị L phải nộp theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: - Áp dụng các điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Áp dụng Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị Mỹ L về việc xin ly hôn với anh Hồ Văn Ph.

2. Về án phí: Án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng chị Trần Thị Mỹ L phải nộp nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số 0010983 ngày 29 tháng 6 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre. Chị L đã nộp đủ tiền án phí.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TP Bến Tre;
- Chi cục THADS TP BT;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- UBND phường B, TP Bến Tre
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Thị Như Phương